

phát triển kinh tế - xã hội 6 tỉnh đặc biệt khó khăn miền núi phía Bắc thời kỳ 2001 - 2005 (Cao Bằng, Bắc Kạn, Lào Cai, Hà Giang, Sơn La, Lai Châu); Quyết định số 173/2001/QĐ-TTg ngày 06 tháng 11 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2001 - 2005; Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo đến năm 2005 thì vẫn tiếp tục hưởng theo quy định hiện hành.

c) Khi các chính sách nêu tại điểm b khoản 4 Điều này kết thúc thời hạn thực hiện thì những đối tượng quy định tại khoản 7 Điều 2 sẽ được hưởng chính sách hỗ trợ quy định tại điểm a khoản 4 Điều này.

5. Đối tượng quy định tại khoản 8 Điều 2 được hỗ trợ như sau:

Giảm tối thiểu 50% học phí và các khoản đóng góp xây dựng trường.

Điều 4. Kinh phí để thực hiện chính sách hỗ trợ theo quy định tại Quyết định này do ngân sách địa phương bảo đảm.

Điều 5. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các địa phương xác định đối tượng, loại hình giáo dục và bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách hàng năm để thực hiện chế độ theo quy định tại Quyết định này.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 7. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phan Văn Khải

QUYẾT ĐỊNH số 185/QĐ-TTg ngày 24/3/2005 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Dự án “Tăng cường cung cấp thông tin khoa học, công nghệ cho thanh niên phục vụ phát triển kinh tế - xã hội các tỉnh biên giới, miền núi phía Bắc”.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và ý kiến của các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, Bưu chính, Viễn thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án “Tăng cường

cung cấp thông tin khoa học, công nghệ cho thanh niên phục vụ phát triển kinh tế - xã hội các tỉnh biên giới, miền núi phía Bắc". Dự án được triển khai trong thời gian 24 tháng kể từ năm 2005 đến năm 2006, tại 33 xã, phường thuộc địa bàn của 11 tỉnh biên giới, miền núi phía Bắc.

Điều 2. Kinh phí để thực hiện Dự án là 2.224.640.000 đồng (Hai tỷ hai trăm hai mươi bốn triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng). Trong đó:

Nguồn kinh phí từ ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ trung ương là 1.795.640 triệu đồng (Một tỷ bảy trăm chín mươi lăm triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng). Nguồn ngân sách địa phương là 429.000.000 đồng (Bốn trăm hai mươi chín triệu đồng).

Điều 3. Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh chủ trì, phối hợp với các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Bưu chính, Viễn thông và Ủy ban nhân dân các tỉnh liên quan tổ chức triển khai thực hiện Dự án. Định kỳ 6 tháng báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện và tổng kết dự án khi kết thúc.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 5. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh liên quan và Ban Bí thư

Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phan Văn Khải

QUYẾT ĐỊNH số 63/2005/QĐ-TTg
ngày 25/3/2005 của Thủ tướng
Chính phủ về việc điều chỉnh
hình thức sắp xếp đối với một
số công ty nhà nước thuộc Ủy
ban nhân dân tỉnh Thừa
Thiên - Huế.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 155/2004/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành tiêu chí, danh mục phân loại công ty nhà nước và công ty thành viên hạch toán độc lập thuộc Tổng công ty nhà nước;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế (các Công văn số 04/CN-UB ngày 04 tháng 01 năm 2005 và số 65/CN-UB ngày 11 tháng 01 năm 2005),